

Ngày kiểm tra: tháng năm 2022

Thời gian: **60 phút** (không kể thời gian giao đề)

(Đề bài gồm có 08 chủ đề, 10 câu, 10 điểm)

Cấp độ	Nhận biết		Thông hiểu	Vận dụng		Cộng
				Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
Chủ đề	TN	TL	TL	TL	TL	
1. Khoáng sản	- Biết dựa vào công dụng phân loại khoáng sản					
Số câu	1(C1)					1
Số điểm	0,5					0,5
Tỉ lệ %	0,5%					5%
2. Lớp vỏ khí của Trái Đất. Khí áp và gió	- Biết được đặc điểm các tầng của lớp vỏ khí. - Biết vị trí hình thành các khối khí.					
Số câu	2(C2,3)					2
Số điểm	1,5					1,5
Tỉ lệ %	15%					15%
3. Nhiệt độ không khí. Mây và mưa	Biết cách tính nhiệt độ trung bình ngày, tháng, năm.			Tính nhiệt độ TB tại Hòa Bình.	Giải thích được nhiệt độ không khí ở từng thời điểm trong ngày.	
Số câu		1/3(C2a)		1/3(C2b)	1/3(C2c)	1
Số điểm		0,5		1,0	0,5	2,0
Tỉ lệ %		5%		10%	5%	20%
4. Thời tiết và khí hậu.			Hiểu về thời tiết với khí hậu.			
Số câu			1(C1)			1
Số điểm			2,0			2,0
Tỉ lệ %			2,0%			2,0%
5. Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc	Nhận biết được bối cảnh ra đời, đặc điểm tổ chức bộ máy Nhà nước, đời					

	sống vật chất tinh thần					
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	1(C4) 0,5 5%					1 0,5 5%
6. Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc	Nhận biết đặc điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội			Lý giải nguyên nhân, mục đích, kết quả sự kiện		
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:	1(C5) 0,5 5%			1(C3) 1,0 10%		2 1,5 15%
7. Các cuộc đấu tranh tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X					Nhận xét về sự kiện	
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:					1(C5) 0,5 5%	1 0,5 5%
8. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt			Hiểu những việc làm để bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc			
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:			1(C4) 1,5 15%			1 1,5 15%
TS câu TS điểm Tỉ lệ %	16/3 3,5 35%		2 3,5 35%	4/3 2,0 20%	4/3 1,0 10%	10 10,0 100%